

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 245/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **157** thí sinh, trong đó: hạng **B: 150** thí sinh, hạng **C1: 07** thí sinh (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **31/12/2025**, tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp đào tạo và sát hạch lái xe Lộc Thọ Ninh Thuận (địa chỉ: thôn An Hòa, xã Xuân Hải, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Trần Đồng Lý, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Việt Anh, Chức vụ: Phó Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông Huỳnh Nguyễn Minh Trí, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm GDNN đào tạo và sát hạch lái xe Lộc Thọ Ninh Thuận, Ủy viên Hội đồng.

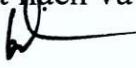
4. Đồng chí Thiếu tá Hoàng Huy Trúc, Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Đồng Thành Trung, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Mai Văn Dung, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trần Thanh Tân, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyền, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trịnh Trọng Nghĩa, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Ban hành kèm theo quyết định số 7245 /QĐ-CAT-CSGT ngày 22/12/2025 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	PHẠM THỊ ÁI	01/01/1972	058172001134	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1416	SH Lại LT-MP-H-Đ
2	ĐỖ THỊ ANH	27/02/1992	058192005667	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	081053	SH Lần đầu
3	ĐẶNG VĂN BẢO	02/04/1994	052094008298	Xã Phù Mỹ Nam, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	A1	Q115275	SH Lại LT-MP-H-Đ
4	LÊ QUỐC BẢO	21/10/1995	060095000431	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		081607	SH Lần đầu
5	NGUYỄN HOÀI BẢO	10/08/1993	051093019990	Xã Al Bá, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	A1	Q127743	SH Lại LT-MP-H-Đ
6	NGUYỄN LÊ ĐÌNH BẢO	22/09/1993	052093006021	Phường Hoài Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	A1	Q1423	SH Lại LT-MP-H-Đ
7	NGUYỄN THỊ BI	01/09/1991	056191000697	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		160948	SH Lần đầu
8	PHẠM VĂN BÌNH	01/07/1994	030094010971	Xã Gia Phúc, Thành phố Hải Phòng	Hợp lệ	A1	160317	SH Lần đầu
9	NGUYỄN THỊ THU CHI	01/01/1990	082190020396	Phường Phú Thọ Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ		Q1839	SH Lại LT-MP-H-Đ
10	TRẦN HỮU CÔNG	15/11/1992	058092009602	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		110132	SH Lần đầu
11	ĐÀO HÙNG CƯỜNG	19/07/1991	033091008925	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	161805	SH Lần đầu
12	LÊ QUỐC CƯỜNG	14/11/1992	058092005693	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q11347	SH Lại LT
13	NGUYỄN XUÂN CƯỜNG	28/01/1996	058096001142	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142134	SH Lần đầu
14	LÝ A ĐẠI	13/08/2004	068204010472	Xã Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ		083158	SH Lần đầu
15	LÊ PHÚC ĐAN	02/05/1992	058092000471	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q11018	SH Lại LT-MP-H-Đ
16	VÕ THÀNH DANH	01/01/1992	058092006998	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q1263	SH Lại LT-MP-H-Đ
17	LÊ HỮU ĐẠT	20/02/2001	058201004395	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	100431	SH Lần đầu
18	LÊ TRƯƠNG TIẾN ĐẠT	13/05/2001	060201012870	Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	A1	161138	SH Lần đầu
19	TRẦN ĐỨC ĐẠT	30/06/1996	040096000473	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1311	SH Lại LT-MP-H-Đ
20	ĐỨC THỂ DŨNG	07/05/1995	034095007674	Xã Bắc Đông Hưng, Tỉnh Hưng Yên	Hợp lệ	A1	152123	SH Lần đầu
21	CAO QUỐC DƯƠNG	22/02/1995	058095003979	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	110043	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
22	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUYÊN	01/05/1985	058185001430	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q161	SH Lại LT-MP-H-Đ
23	VÕ LÊ THÚY DUYÊN	20/11/1992	058192008364	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q11495	SH Lại H
24	NGUYỄN LÊ CÁT HẢI	20/11/1999	048199003630	Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng	Hợp lệ		160903	SH Lần đầu
25	NGUYỄN MINH HẢI	08/07/1993	058093004464	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141913	SH Lần đầu
26	PHAN THANH HẢI	22/09/1998	044098005797	Xã Nam Ba Đồn, Tỉnh Quảng Trị	Hợp lệ	A1	Q126884	SH Lại LT-MP-H-Đ
27	TRẦN VĂN HẢI	29/09/1993	058093007819	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	080850	SH Lần đầu
28	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	23/10/1989	058189000557	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q127974	SH Lại H
29	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/01/1970	034170008421	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q11125	SH Lại LT-MP
30	NGUYỄN MINH HÀO	02/07/2006	056206000104	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	101216	SH Lần đầu
31	BÁ THỊ BÍCH HẬU	16/09/2001	058301003828	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		093023	SH Lần đầu
32	LÊ THỊ HIỀN	05/08/1976	058176000020	Phường Bình Tiên, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ		154527	SH Lần đầu
33	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	10/08/1992	058192009090	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142605	SH Lần đầu
34	BÙI VĂN HIẾU	10/03/1987	040087039436	Xã Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An	Hợp lệ	A1	Q1656	SH Lại H
35	NGUYỄN THỊ HIỆP	08/04/1962	054162002990	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q127327	SH Lại LT-MP-H-Đ
36	VŨ THỊ HOA	09/08/1982	037182002252	Xã Khánh Thiện, Tỉnh Ninh Bình	Hợp lệ	A1	Q1480	SH Lại LT-MP-H-Đ
37	HÀNG THỊ MỸ HOÀ	11/08/1988	056188010577	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q92314	SH Lại H
38	NGUYỄN MINH HÒA	09/05/1991	052091006042	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142215	SH Lần đầu
39	NGUYỄN QUỐC HÒA	23/11/2003	058203002141	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	105455	SH Lần đầu
40	NGUYỄN THẾ HÒA	30/12/1985	058085000164	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	081037	SH Lần đầu
41	PHẠM THANH HOÀI	18/08/1988	040088039676	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	Hợp lệ	A1	143725	SH Lần đầu
42	TRẦN KHÚC HOAN	04/01/1996	058196003822	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		160141	SH Lần đầu
43	ĐÌNH PHƯỚC HÙNG	13/06/1993	056093012129	Xã Vạn Thắng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		161854	SH Lần đầu
44	TRẦN TIẾN HÙNG	03/05/1994	058094005574	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	093645	SH Lần đầu
45	NGUYỄN KIM HƯƠNG	15/09/2002	058302000054	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q1417	SH Lại LT-MP-H-Đ

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
46	PHẠM THỊ HƯỜNG	10/12/1986	058186005353	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	102647	SH Lại LT-MP
47	TRẦN XUÂN HỮU	22/08/1994	060094014456	Xã Trà Tân, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	A1	162932	SH Lần đầu
48	NGUYỄN HỒNG HUY	02/08/2003	056203010004	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	140114	SH Lần đầu
49	NGUYỄN TRƯỞNG GIA HUY	27/12/2005	079205027106	Phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	A1	083341	SH Lần đầu
50	TRẦN ĐÌNH VIỆT HUY	26/11/2005	068205008287	Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ		082017	SH Lần đầu
51	TRƯƠNG TẤN HUY	13/03/2006	056206002824	Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	095037	SH Lần đầu
52	BÙI THỊ THANH HUYỀN	03/02/1986	036186004457	Xã Yên Đồng, Tỉnh Ninh Bình	Hợp lệ	A1	Q1479	SH Lại LT-MP-H-Đ
53	NGUYỄN QUỐC KHA	27/01/2004	058204006421	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	083022	SH Lần đầu
54	NGUYỄN TRẦN BÍCH KHANH	30/08/1999	058199007833	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		153015	SH Lần đầu
55	PHẠM QUỐC KIẾT	24/03/2000	058200005945	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	102049	SH Lần đầu
56	PHAN VĂN KÍNH	04/01/1996	056096013522	Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		141618	SH Lần đầu
57	NGUYỄN GIA KỶ	30/09/1993	066093000621	Xã Ea Ktur, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	A1	143024	SH Lần đầu
58	NGÔ QUỲNH LAM	28/03/2006	052306007932	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1861	SH Lại LT-MP-H-Đ
59	NGÔ THỊ MỸ LỆ	22/03/1993	056193015065	Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	153235	SH Lần đầu
60	LẠI THỊ LIÊN	06/06/1990	038190053897	Xã Thạch Bình, Tỉnh Thanh Hóa	Hợp lệ	A1	084744	SH Lần đầu
61	ĐUỜNG DUY LINH	16/04/1976	058076006231	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q1274	SH Lại LT-MP-H-Đ
62	TRẦN THỊ PHƯƠNG LINH	28/05/1978	058178007264	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	144702	SH Lần đầu
63	TRỊNH THỊ KHÁNH LINH	20/10/1999	038199026405	Phường Trảng Dài, Tỉnh Đồng Nai	Hợp lệ		161620	SH Lần đầu
64	TRƯƠNG THỊ LINH	15/08/1993	058193000615	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	154115	SH Lần đầu
65	VÕ BẢO LỘC	21/08/1993	068093002454	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	102529	SH Lần đầu
66	LÊ XUÂN LONG	27/07/1982	058082004909	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	105940	SH Lần đầu
67	NGUYỄN VĂN LONG	15/05/1998	045098007433	Phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng	Hợp lệ	A1	142135	SH Lần đầu
68	TRẦN XUÂN LỰC	01/06/2001	058201007373	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	152918	SH Lần đầu
69	THÁI BÁ MẠNH	18/05/1992	040092044227	Xã Đô Lương, Tỉnh Nghệ An	Hợp lệ		Q128078	SH Lại LT-MP-H-Đ

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
70	PHẠM VĂN MINH	03/11/1994	034094017314	Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp lệ	A1	085033	SH Lần đầu
71	VŨ QUANG MINH	02/05/2000	036200005179	Xã Quỳ Nhất, Tỉnh Ninh Bình	Hợp lệ		085428	SH Lần đầu
72	TRẦN DUY MƯỜI	10/03/1974	040074009324	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q11213	SH Lại H
73	MAI THÀNH NAM	17/07/1979	056079001884	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q1955	SH Lần đầu
74	TRẦN HOÀI NAM	05/10/1980	031080005340	Phường Hải An, Thành phố Hải Phòng	Hợp lệ	A1	085326	SH Lần đầu
75	VÕ NGỌC NAM	05/01/1979	058079003505	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	140115	SH Lần đầu
76	LÊ ANH NĂM	24/10/1991	038091030330	Xã Thạch Bình, Tỉnh Thanh Hóa	Hợp lệ	A1	084635	SH Lần đầu
77	ĐỖ THỊ THÚY NGÀ	01/11/1987	058187000232	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	152601	SH Lần đầu
78	NGUYỄN HUỲNH BÍCH NGÂN	03/06/1991	066191013974	Phường Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	A1	143559	SH Lần đầu
79	TRẦN THÁI THU NGÂN	31/10/1990	066190008254	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142442	SH Lần đầu
80	CAO THÀNH NGUYỄN	03/11/2001	058201008106	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141317	SH Lần đầu
81	NGUYỄN LONG NGUYỄN	21/10/1995	058095008327	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	094945	SH Lần đầu
82	PHAN THỊ THANH NHÂN	04/12/1982	035182006331	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		160412	SH Lần đầu
83	NGUYỄN NGỌC TỔ NHƯ	04/02/1992	058192004113	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1366	SH Lại Đ
84	ĐỖ THỊ NHUNG	29/11/1989	037189006871	Phường Đông Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình	Hợp lệ	A1	Q1235	SH Lại LT-MP-H-Đ
85	NGUYỄN THỊ NHUNG	25/09/1990	001190039655	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q1219	SH Lại LT-MP-H-Đ
86	MIÊU QUỐC NHƯỠNG	20/08/1990	058090001615	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		080811	SH Lần đầu
87	LÊ THỊ YẾN OANH	20/10/1979	058179001178	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	145305	SH Lại LT
88	NGUYỄN PHI	03/03/1973	058073002651	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	143900	SH Lần đầu
89	LÊ THỊ KIM PHÚ	29/06/1987	058187000609	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	160603	SH Lần đầu
90	NGUYỄN VĂN PHÚ	01/01/1987	058087000616	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1369	SH Lại LT
91	TRƯƠNG NGỌC PHÚ	10/11/1980	056080004129	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1967	SH Lại MP-Đ
92	TRẦN NGỌC PHƯỚC	19/02/2002	058202005578	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	160412	SH Lần đầu
93	LÊ ĐÌNH LINH PHƯƠNG	05/12/1985	056185007310	Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1428	SH Lại LT-MP-H-Đ

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
94	NGÔ NGUYỄN UYÊN PHƯƠNG	03/05/2002	058302002552	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	160800	SH Lần đầu
95	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	02/10/1995	044095009858	Xã Đồng Lê, Tỉnh Quảng Trị	Hợp lệ	A1	085217	SH Lần đầu
96	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	29/04/1992	066192007390	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q127814	SH Lại LT-MP-H-Đ
97	LÊ THỊ BÍCH PHƯƠNG	05/06/1993	056193004368	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q1420	SH Lại LT-MP-H-Đ
98	TẠ THỊ BÍCH PHƯƠNG	30/04/1989	084189002624	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141823	SH Lần đầu
99	LÊ ĐOÀN BÌNH QUÂN	12/06/2003	056203001417	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142925	SH Lần đầu
100	LÊ MINH QUANG	31/07/1999	056099011997	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q116244	SH Lại LT-MP-H-Đ
101	PHẠM ANH QUỐC	03/08/1997	056097010665	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q11406	SH Lại H
102	VÕ NGỌC QUYỀN	20/06/1976	058076000451	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	101349	SH Lần đầu
103	NGUYỄN HỮU SANG	09/02/2001	056201010157	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	095007	SH Lần đầu
104	BẠCH NGỌC SEN	20/12/1995	058095005048	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	135803	SH Lần đầu
105	LÊ XUÂN SƠN	09/06/1995	038095034180	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	090339	SH Lần đầu
106	THÁI NGỌC SƠN	08/12/1979	058079003596	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1379	SH Lại MP
107	NGUYỄN VĂN TÁM	09/11/1976	044076007276	Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	A1	Q1284	SH Lại LT-MP-H-Đ
108	CÙ THỊ MINH TÂM	24/07/1990	036190006835	Phường Trường Thi, Tỉnh Ninh Bình	Hợp lệ		143315	SH Lần đầu
109	NGUYỄN TÂM	01/01/1975	058075003142	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		102459	SH Lần đầu
110	NGUYỄN HỮU TÂN	18/08/1999	058099003520	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A	101938	SH Lần đầu
111	BÙI VĂN TÂN	02/07/1994	052094008198	Xã Cát Tiến, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	A1	Q115045	SH Lại LT-MP-H-Đ
112	CHÂU MINH TÂN	17/09/1998	056098002685	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142832	SH Lần đầu
113	LƯƠNG NGỌC THẮNG	23/10/2003	058203008405	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142335	SH Lần đầu
114	NGUYỄN THỊ KIM THAO	10/06/1989	058189008556	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		093427	SH Lần đầu
115	LƯƠNG NỮ MAI THÊM	25/02/1998	058198007931	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q127833	SH Lại H
116	MÃ MINH THI	10/07/1968	058068000767	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	095215	SH Lần đầu
117	NGUYỄN HỮU THI	01/08/1989	058089008544	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	110252	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
118	NGUYỄN DUY THIÊN	17/08/1986	052086012797	Xã Phù Mỹ Nam, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	A1	143430	SH Lần đầu
119	ĐỖ ĐĂNG THỊNH	28/05/1995	058095007487	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	080946	SH Lần đầu
120	LÊ GIA THỊNH	20/03/1997	038097029450	Xã Trung Chính, Tỉnh Thanh Hóa	Hợp lệ		Q126871	SH Lại LT-MP-H-Đ
121	HỒ THỊ MINH THOA	02/11/1979	056179012042	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q116143	SH Lại LT-MP-H-Đ
122	NGUYỄN THỊ THƠM	28/11/1988	042188005570	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q127125	SH Lại H
123	ĐÀNG NĂNG DIỄM THU	08/04/1992	058192004792	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	140819	SH Lần đầu
124	TRẦN QUỐC THUẬN	16/04/2007	058207004182	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	080946	SH Lần đầu
125	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	23/11/2003	066303003404	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		102247	SH Lần đầu
126	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	05/10/1983	001083018310	Xã Phúc Sơn, Thành phố Hà Nội	Hợp lệ		Q1431	SH Lại LT-MP-H-Đ
127	NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY	26/11/1980	058180008206	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141958	SH Lần đầu
128	VŨ NGUYỄN THANH THÚY	01/01/1993	058193004931	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141435	SH Lần đầu
129	TRẦN THỊ THU THỦY	29/02/2000	058300003047	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		161439	SH Lần đầu
130	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	16/06/1994	058194000347	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		093122	SH Lần đầu
131	ĐÌNH TRẦN THỊ KIM TIẾN	17/01/1999	056199008410	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	161937	SH Lần đầu
132	HUỲNH TẤN TIẾN	05/03/2000	056200001336	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141726	SH Lần đầu
133	VÕ ANH TIẾN	17/08/2000	058200007553	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	161710	SH Lần đầu
134	NGUYỄN THỊ QUẾ TRẦN	29/04/1994	058194000955	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q11614	SH Lại LT
135	HÁN HÀ TRANG	14/08/2000	056300005546	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q128021	SH Lại H
136	HUỲNH THÁI MINH TRANG	02/02/1992	058192006004	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142728	SH Lần đầu
137	LÊ THỊ NHẢ TRANG	04/11/1989	058189007185	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q1284	SH Lần đầu
138	PHẠM DIỄM TRANG	09/04/2002	058302006487	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142506	SH Lần đầu
139	TRẦN THỊ THU TRANG	25/01/1997	058197005267	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	161519	SH Lần đầu
140	VÕ ĐỨC TRÍ	14/02/1985	058085000136	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q45419	SH Lại LT-MP-H-Đ
141	ĐÁ MÀI TRÚC	12/03/1993	058093000108	Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	100421	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
142	NGUYỄN LÊ CÔNG TRỰC	08/02/1988	058088004627	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	102347	SH Lần đầu
143	LÊ MINH TRƯỜNG	17/03/2004	058204001340	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	093213	SH Lần đầu
144	PHẠM CÔNG TRƯỜNG	30/09/1985	036085024706	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1432	SH Lại LT-MP-H-Đ
145	LÊ ANH TUẤN	01/04/2003	058203002344	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	095121	SH Lần đầu
146	NGUYỄN QUANG TUẤN	23/12/1975	056075006328	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q127853	SH Lại LT-MP-H-Đ
147	PHẠM VĂN TUẤN	22/04/1990	058090008145	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	140638	SH Lần đầu
148	TRẦN VĂN TUẤN	05/06/1998	058098001338	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1795	SH Lại LT-MP-H-Đ
149	ĐÀNG THANH TÙNG	05/10/1979	058079007536	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		Q11563	SH Lại LT-MP
150	ĐÀO THÁI NGỌC UYÊN	23/05/2005	058305007319	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	102415	SH Lần đầu
151	HUỶNH XUÂN VIỆT	22/09/1975	056075004880	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	Q1409	SH Lại H
152	NGUYỄN THẾ VINH	21/05/1999	058099004179	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	142223	SH Lần đầu
153	NGUYỄN THANH HOÀN VŨ	26/10/2003	058203001787	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141708	SH Lần đầu
154	TRẦN MINH VƯƠNG	09/03/1989	058089005742	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		161225	SH Lần đầu
155	CAO VĂN VƯỢNG	07/07/1979	040079036806	Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	A1	Q1290	SH Lại LT-MP-H-Đ
156	PHẠM NGÔ HỒNG VY	28/09/1988	058188001416	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	141011	SH Lần đầu
157	PHAN THỊ NHƯ Ý	02/03/1991	058191002287	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	102757	SH Lần đầu